

BỘ QUỐC PHÒNG
Số: 10/2015/TT-BQP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2015

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 03/2014/TT-BQP ngày 16 tháng
01 năm 2014**

**của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công
tác
tuyển sinh vào các trường trong Quân đội**

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2009;

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2008;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 1981; đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 1990, năm 1994 và năm 2005;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BQP ngày 16 tháng 01 năm 2014 về quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 03/2014/TT-BQP ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội, như sau:

1. Bổ sung Khoản 3, Điều 6:

“3. Các trường xây dựng trang thông tin điện tử (website), có máy tính riêng để kết nối đường truyền internet; phải cử cán bộ đủ trình độ làm chuyên trách công nghệ thông tin, lập địa chỉ e-mail; thực hiện đúng phần mềm xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo (về cấu trúc, quy trình, thời hạn xử lý dữ liệu tuyển sinh) trong các khâu công tác sau đây:

- a) Nhập dữ liệu từ hồ sơ kết quả sơ tuyển;
- b) Nhập dữ liệu từ hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh;
- c) In Giấy báo trúng tuyển cho thí sinh trúng tuyển, trong đó, ghi rõ kết quả thi của thí sinh;
- d) Cập nhật thông tin đăng ký xét tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển vào hệ thống quản trị dữ liệu tuyển sinh quốc gia;
- đ) Tiến hành kiểm tra, đối chiếu thông tin trên hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh với thông tin trên cơ sở dữ liệu thi trung học phổ thông quốc gia; người thực hiện việc kiểm tra này phải ký biên bản xác nhận và chịu trách nhiệm về công tác kiểm tra;
- e) Công bố danh sách thí sinh trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của trường, cổng thông tin điện tử của Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo và trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định.”

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 7, Điều 10:

“7. Trường hợp thí sinh đang cư trú tại các tỉnh phía Bắc, nhưng đã chuyển hộ khẩu thường trú về các tỉnh phía Nam, có bố mẹ đẻ (bố mẹ nuôi theo đúng quy định của pháp luật về nuôi con nuôi) có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại các tỉnh phía Bắc, bản thân thí sinh học và thi tốt nghiệp trung học phổ thông (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) tại các trường thuộc các tỉnh phía Bắc

(cả thanh niên ngoài Quân đội và quân nhân đang tại ngũ) đăng ký xét tuyển như sau:

- a) Không được đăng ký xét tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2;
- b) Được đăng ký xét tuyển vào các trường còn lại, hưởng điểm chuẩn cho thí sinh thuộc các tỉnh phía Bắc;
- c) Ban Tuyển sinh quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết chung là Ban Tuyển sinh quân sự cấp tỉnh) lập danh sách những thí sinh quy định tại Khoản này gửi các trường và báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng cùng với ngày nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển.”

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 13:

“1. Trình độ văn hóa: Tính đến thời điểm xét tuyển, đã tốt nghiệp trung học phổ thông (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp (trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề), sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học.

Người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.”

4. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề Mục 3, Chương III:

“Mục 3: Tổ chức sơ tuyển và đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 16:

“Điều 16. Mẫu biểu, hồ sơ đăng ký sơ tuyển, đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia

1. Hồ sơ đăng ký sơ tuyển: Sử dụng 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển đại học, cao đẳng do Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng in, phát hành thống nhất trong toàn quốc gồm:

- a) 03 phiếu đăng ký sơ tuyển;
- b) 01 phiếu khám sức khỏe;
- c) 01 bản thẩm tra, xác minh chính trị;

d) 01 giấy chứng nhận được hưởng ưu tiên đối với những thí sinh thuộc diện ưu tiên;

đ) 06 ảnh chân dung cỡ 4 x 6 cm theo quy định tại Khoản 3, Điều 17 Thông tư này;

e) Bản photocopy học bạ trung học phổ thông có công chứng hợp lệ đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2014 về trước; đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2015 học bạ có đủ kết quả học tập của 5 học kỳ (lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12) và có xác nhận của Ban Giám hiệu nhà trường nơi thí sinh đang học lớp 12, ký tên đóng dấu.

2. Hồ sơ đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia: Sử dụng 01 bộ hồ sơ đăng ký dự thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành.”

6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 và Khoản 7, Điều 17:

a) Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 17:

“1. Đăng ký và mua hồ sơ tuyển sinh:

Năm 2015, mỗi thí sinh phải làm 02 loại hồ sơ riêng biệt, gồm: 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển (do Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng phát hành) và 01 bộ hồ sơ đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia (do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành), việc mua hồ sơ và đăng ký như sau:

a) Đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1:

- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội mua hồ sơ và đăng ký sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện;
- Thí sinh là quân nhân đang tại ngũ đăng ký sơ tuyển tại đơn vị cấp trung đoàn hoặc tương đương;
- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký nguyện vọng 1 vào một trường Quân đội.

b) Đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia:

- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội: Thí sinh đang học trung học phổ thông mua hồ sơ, làm thủ tục và đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia tại trường trung học phổ thông nơi thí sinh đang học lớp 12; thí sinh tự do (số thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2014 trở về trước) địa điểm đăng ký và nộp hồ sơ đăng ký dự thi do Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố quy định;

- Thí sinh là quân nhân đang tại ngũ: Ban Tuyển sinh quân sự các đơn vị cấp trung đoàn và tương đương tổ chức cho thí sinh sơ tuyển, mua hồ sơ, làm thủ tục và đăng ký dự thi tại địa điểm của thí sinh tự do (số thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2014 trở về trước), do Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố nơi quân nhân đang đóng quân quy định.”

b) Sửa đổi, bổ sung Khoản 7, Điều 17:

“7. Thời gian tổ chức sơ tuyển và đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia như sau:

- Thí sinh đăng ký sơ tuyển từ ngày 05/3 đến trước ngày 30/4 hằng năm;
- Thí sinh đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/4 hằng năm;
- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội có thể thực hiện đăng ký sơ tuyển trước hoặc sau khi đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; thí sinh là quân nhân đang tại ngũ thực hiện sơ tuyển, đủ tiêu chuẩn mới được đăng ký dự Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia.”

7. Sửa đổi Điều 22:

“Điều 22. Giao nhận hồ sơ đăng ký sơ tuyển

1. Các đơn vị, địa phương bàn giao trực tiếp hồ sơ đăng ký sơ tuyển và danh sách thí sinh đăng ký sơ tuyển cho các trường tại 2 địa điểm: Phía Nam và phía Bắc.
2. Các đơn vị, địa phương bàn giao danh sách thí sinh đăng ký sơ tuyển và báo cáo tổng hợp số lượng thí sinh đăng ký sơ tuyển cho Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng.
3. Cơ quan Thường trực quy định thời gian và địa điểm bàn giao hồ sơ đăng ký dự thi và thông báo cho các đơn vị, địa phương thực hiện.”

8. Sửa đổi Khoản 1; Điểm a, Khoản 2; bổ sung Khoản 3, Điều 23:

a) Sửa đổi Khoản 1, Điều 23:

“1. Thời gian thi: Thực hiện theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.”

b) Sửa đổi Điểm a, Khoản 2, Điều 23:

“2. Môn thi, đề thi, phương pháp thi.